

Số: **5203**/UBND-KTN

Bình Định, ngày **29** tháng 10 năm 2015

V/v tình hình thực hiện Chương trình quản lý tổng hợp dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 (Chương trình 158) trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

Thực hiện Văn bản số 4162/BTNMT-TCBHDVN ngày 05/10/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo tình hình thực hiện Chương trình quản lý tổng hợp dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 (Chương trình 158), UBND tỉnh Bình Định báo cáo như sau:

I. Tình hình thực hiện

Thực hiện Quyết định số 158/2007/TTg ngày 09/10/2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quản lý tổng hợp dải ven biển vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020, từ năm 2009 đến nay, tỉnh Bình Định đã và đang từng bước triển khai quản lý tổng hợp đới bờ qua Dự án Tổng hợp đới bờ với các tiểu dự án như sau:

TT	Tên tiểu dự án	Các hoạt động chính	Sản phẩm chính	Thời gian
1	Điều tra, đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý tổng hợp đầm Đề Gi theo hướng phát triển bền vững	- Khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng và thu thập thông tin về tài nguyên và môi trường, hiện trạng khai thác, sử dụng và quản lý tài nguyên, môi trường; - Nghiên cứu đề xuất các giải pháp quản lý tổng hợp theo hướng phát triển bền vững.	- Nguồn dữ liệu tương đối hệ thống về tài nguyên và môi trường, hiện trạng khai thác, sử dụng và quản lý tài nguyên và môi trường; - Các giải pháp quản lý tổng hợp để thực hiện trong giai đoạn 2011-2013 phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững ở đầm Đề Gi và lân cận.	2009-2010
2	Triển khai giải pháp quản lý tổng hợp đầm Đề Gi theo hướng phát triển bền vững.	- Điều tra bổ sung hiện trạng sử dụng tài nguyên đới bờ và phân vùng chức năng theo mục tiêu phát triển bền vững; - Xây dựng các mô hình đồng quản lý nhằm bảo tồn nguồn giống và giảm thiểu khai thác hủy diệt;	- Nguồn thông tin bổ sung về hiện trạng sử dụng tài nguyên đới bờ và phân vùng chức năng theo mục tiêu phát triển bền vững; - Thành lập 02 Tổ tự quản cộng đồng; - Phân vùng 02 khu bảo tồn	2011

		- Khảo sát, quy hoạch và triển khai thí điểm phục hồi rừng ngập mặn.	nguồn giống; phân vùng nuôi trồng thủy sản và sản xuất muối; phân vùng phục hồi 02 ha rừng ngập mặn; phân vùng khai thác hợp lý.	
3	Hỗ trợ các mô hình đồng quản lý nhằm bảo tồn nguồn giống và giảm thiểu khai thác hủy diệt tại đầm Đề Gi năm 2012	- Củng cố các mô hình đồng quản lý; - Tăng cường năng lực thể chế, tuân tra kiểm soát bảo vệ nguồn lợi thủy sản và giảm thiểu khai thác hủy diệt.	- Cắm mốc khoanh vùng 02 khu bảo tồn nguồn giống thủy sản; - Tập huấn kỹ năng thực hiện đồng quản lý nguồn lợi thủy sản; - Trang bị áo, mũ cho 02 Tổ tự quản cộng đồng; - Thực hiện tuân tra, kiểm soát tại 02 khu bảo tồn nguồn giống thủy sản.	2012
4	Hỗ trợ các mô hình đồng quản lý nhằm bảo tồn nguồn giống và giảm thiểu khai thác hủy diệt tại đầm Đề Gi năm 2013	- Duy trì các mô hình đồng quản lý; - Tăng cường công tác truyền thông; - Duy trì công tác tuân tra kiểm soát bảo vệ nguồn lợi thủy sản và giảm thiểu khai thác hủy diệt.	- Gia cố hàng rào bảo vệ, cắm biển báo tại 02 khu bảo tồn nguồn giống thủy sản; - Tuyên truyền trên loa phát thanh và phát tờ rơi; - Trang bị đèn pin, áo mưa cho 02 Tổ tự quản cộng đồng; - Thực hiện tuân tra, kiểm soát tại 02 khu bảo tồn nguồn giống thủy sản.	2013
5	Điều tra, đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý tổng hợp đầm Thị Nại theo hướng phát triển bền vững	- Khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng và thu thập thông tin về tài nguyên và môi trường, hiện trạng khai thác, sử dụng và quản lý tài nguyên, môi trường; - Nghiên cứu đề xuất các giải pháp quản lý tổng hợp theo hướng phát triển bền vững.	- Nguồn dữ liệu tương đối hệ thống về tài nguyên và môi trường, hiện trạng khai thác, sử dụng và quản lý tài nguyên và môi trường; - Các giải pháp quản lý tổng hợp để phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững ở đầm Thị Nại và lân cận.	2013-2014
6	Tuyên truyền về quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đầm Thị Nại	- Thiết kế, in và phát tờ rơi tuyên truyền; - Tuyên truyền qua loa phát thanh tại các phường, xã ven đầm; - Tổ chức Hội thảo chia sẻ kết quả của tiểu dự án "Điều tra, đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý tổng	Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, người dân về việc quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường vùng đầm Thị Nại, góp phần quản lý tổng hợp đầm Thị Nại theo hướng phát triển bền vững.	2015

		hợp đầm Thị Nại theo hướng phát triển bền vững”; - Xây dựng video clip (phim ngắn) tuyên truyền về quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đầm Thị Nại.		
--	--	---	--	--

II. Những thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi

Để tổ chức thực hiện Chương trình 158 tại tỉnh Bình Định, UBND tỉnh đã thành lập bộ máy tổ chức quản lý, thực hiện như: Ban chỉ đạo xây dựng và thực hiện Dự án Quản lý tổng hợp đới bờ tỉnh Bình Định (Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 07/7/2008), Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo xây dựng và thực hiện Dự án Quản lý tổng hợp đới bờ tỉnh Bình Định (Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 07/7/2008) và Ban Quản lý Dự án tổng hợp đới bờ tỉnh Bình Định (Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 07/9/2009).

Đồng thời, Chi cục Biển và Hải đảo thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường được thành lập theo Quyết định số 2723/QĐ-CTUBND ngày 30/11/2011 đã tăng cường công tác quản lý tổng hợp đới bờ nói riêng và quản lý biển, đảo nói chung trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã bố trí kinh phí để thực hiện các tiểu dự án thí điểm về quản lý tổng hợp đới bờ từ năm 2009 đến nay.

2. Khó khăn

Quản lý tổng hợp đới bờ là một vấn đề mới về nội dung và cả phương pháp triển khai. Nhận thức của cán bộ và cộng đồng dân cư về quản lý tổng hợp đới bờ cũng như việc khai thác, sử dụng bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo theo hướng phát triển bền vững còn hạn chế.

Công tác quản lý tổng hợp đới bờ yêu cầu thực hiện nhiều hoạt động tổng hợp, đòi hỏi có nguồn kinh phí lớn. Tuy nhiên hiện nay, do nguồn ngân sách địa phương hạn chế nên tỉnh Bình Định gặp nhiều khó khăn trong việc bố trí kinh phí triển khai công tác quản lý tổng hợp đới bờ.

Sự phối hợp liên ngành, phối hợp giữa các địa phương trong công tác quản lý tổng hợp đới bờ chưa chặt chẽ và hiệu quả.

Mặt khác, có một số vấn đề chồng chéo trong quản lý ở đới bờ cũng gây khó khăn cho việc thực thi quan điểm quản lý tổng hợp tại vùng bờ biển của tỉnh với chiều dài bờ biển 134 km.

Chi cục Biển và Hải đảo từ khi được thành lập đến nay, còn thiếu nhân lực, tài chính và kỹ thuật nên công tác quản lý nhà nước về biển, hải đảo nói chung và quản lý tổng hợp đới bờ nói riêng còn nhiều hạn chế. Bên cạnh đó, văn bản hướng dẫn công tác quản lý tổng hợp đới bờ chưa đầy đủ nên công tác quản lý cũng gặp nhiều khó khăn.

III. Đề xuất và kiến nghị

Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam xem xét hỗ trợ tài chính và kỹ thuật cần thiết để thực hiện quản lý tổng hợp đới bờ trên địa bàn tỉnh Bình Định; tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ làm công tác quản lý tổng hợp đới bờ nói riêng và quản lý nhà nước về biển, hải đảo nói chung; đồng thời, ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường vùng ven biển cho địa phương.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở TNMT;
- Lưu: VT, K4, K14

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Đông Hải